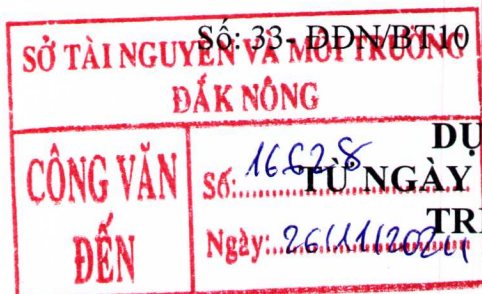


Đắk Nông, ngày 21 tháng 11 năm 2024



**DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2024
TRÊN PHẠM VI TỈNH ĐẮK NÔNG**

I. Tình hình khí tượng:

1. Tổng kết: Trong 10 ngày qua thời tiết tỉnh Đắk Nông phổ biến: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều và tối có mưa rào và dông vài nơi.

So với TBNNCK: Nhiệt độ cao hơn; Bốc hơi, số giờ nắng xấp xỉ và cao hơn; Độ ẩm xấp xỉ; Lượng mưa ở mức xấp xỉ và thấp hơn.

2. Dự báo: Trong 10 ngày tới, thời tiết tỉnh Đắk Nông: Ảnh hưởng rìa Tây Nam áp cao lạnh lục địa tăng cường theo từng đợt. Trên cao là hoàn lưu áp cao cận nhiệt đới.

Thời tiết phổ biến: Mây thay đổi, ngày nắng gián đoạn, có ngày chiều và tối có mưa rào và dông vài nơi, cục bộ có mưa vừa, mưa to. Trong cơn dông đề phòng lốc, sét và gió giật mạnh. Mưa tập trung vào thời kỳ giữa và cuối. Gió Đông đến Đông Bắc cấp 2-3, có lúc cấp 4-5. Nhiệt độ cao hơn, lượng mưa xấp xỉ và thấp hơn so với TBNNCK.

Dự báo nhiệt độ không khí và lượng mưa:

a. Khu vực các huyện phía Bắc và Đông Bắc tỉnh (Cư Jút, Krông Nô):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 22,5 - 24,5⁰C; Thấp nhất: 18,0 - 21,0⁰C; Cao nhất: 28,0 - 31,0⁰C

- Lượng mưa phổ biến: <10mm (TBNN: 14,4 - 16,0mm)

b. Khu vực các huyện Giữa tỉnh (Đắk Mil, Đắk Song):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 21,0 - 23,0⁰C; Thấp nhất: 16,0 - 19,0⁰C; Cao nhất: 25,0 - 28,0⁰C

- Lượng mưa phổ biến: 5 - 20mm. (TBNN: 9,3 - 24,5mm)

c. Khu vực các huyện phía Nam tỉnh (Tuy Đức, Đắk Rlấp, Gia Nghĩa, Đắk Glong):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 22,0 - 24,0⁰C; Thấp nhất: 17,0 - 20,0⁰C; Cao nhất: 28,0 - 31,0⁰C

- Lượng mưa phổ biến: 10 - 30mm, có nơi trên 30mm. (TBNN: 14,2 - 35,3mm)

II. Tình hình thủy văn:

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 10 ngày qua: Mực nước trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) chịu ảnh hưởng của công trình cải tạo lòng hồ trung tâm TP, Gia Nghĩa và vận hành theo chế độ điều tiết hồ chứa thủy lợi, Trên sông EaKrông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện, với biên độ phổ biến từ 0,90 - 2,20m.



2, Dự báo, cảnh báo

Trong 10 ngày tới: Mực nước trên sông Đắc Nông (Tại trạm Thủy văn Đắc Nông) chịu ảnh hưởng của công trình cải tạo lòng hồ trung tâm TP, Gia Nghĩa và vận hành theo chế độ điều tiết hồ chứa thủy lợi, Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện, với biên độ phổ biến từ 1,00 – 2,40m,

- **Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo:** Có nguy cơ xảy ra lũ quét trên các suối nhỏ và sạt lở đất, sụt lún đất những nơi đất dốc, ngập úng những vùng trũng thấp,

- **Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội:** Lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất, ngập úng tác động đến môi trường, uy hiếp tính mạng người dân, Lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất, ngập úng có thể gây ra những thiệt hại rất nghiêm trọng về cơ sở hạ tầng, đường giao thông, cầu cống, nhà cửa.

- Không khí lạnh tăng cường, gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh có thể gây gãy đổ cây cối và các biển hiệu, hàng quán ven đường, tốc mái các công trình nhà ở cũng như công cộng.

- Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét, kèm gió mạnh có thể gây tốc mái nhà, gãy, đổ cây cối, bị thương người và các vật nuôi.

Bản tin ban hành lúc 16h00' cùng ngày

Bản tin tiếp theo được ban hành vào 16h00' ngày 01/12/2024

Dự báo viên: Phạm Thị Thanh Nhạn, Dương Trần Trúc Giang.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Đắc Nông;
- Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Đắc Nông;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắc Nông;
- Đài PTTH tỉnh Đắc Nông;
- Báo Đắc Nông;
- Các phòng tài nguyên 7 huyện, 1 Thành phố;
- Lưu đơn vị.



Nguyễn Ngọc Bình

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bảng số liệu khí tượng 10 ngày giữa tháng 11 năm 2024

Yếu tố Trạm	Nhiệt độ không khí (°C)					Mưa		Độ ẩm không khí (%)		Số giờ nắng
	Ttb	Txb	Tntb	Tx	Tn	Lượng (mm)	Số ngày	Trung bình	Thấp nhất	Giờ
Cầu 14						4,0	1			
Đăk Nông	23,6	31,3	19,5	29,9	16,5	48,3	2	83	47	61,3
Đăk Mil	22,7	28,6	19,7	27,5	18,3	5,0	1	82	53	69,7
Đức Xuyên						9,0	2			
Đăk Mâm						10,2	4			
Đăk Drông						9,8	2			
Năm N' Jang						67,4	6			
Quảng Khê						0,2	2			
Kiến Đức						0,4	2			
Đăk Ngo						0,8	4			
Đăk Buk So						12,4	2			

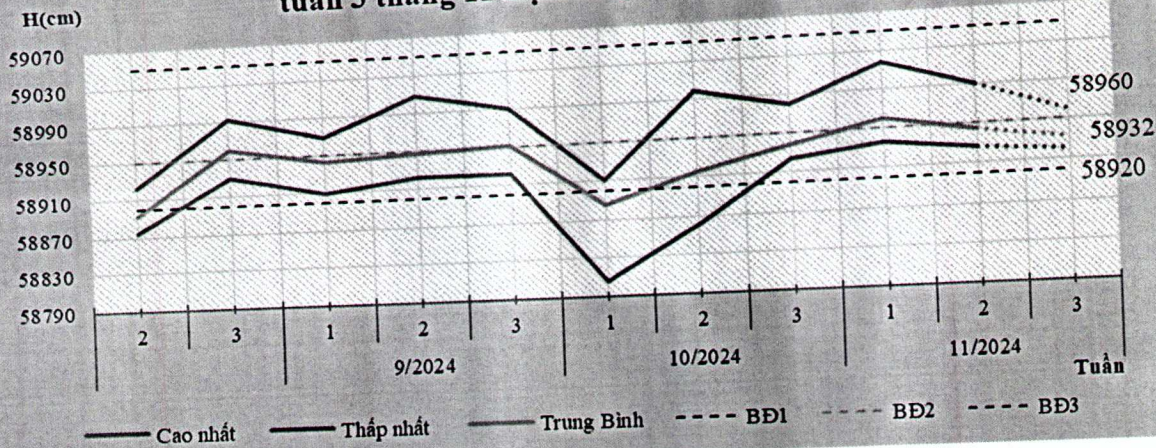


Phụ lục 2: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

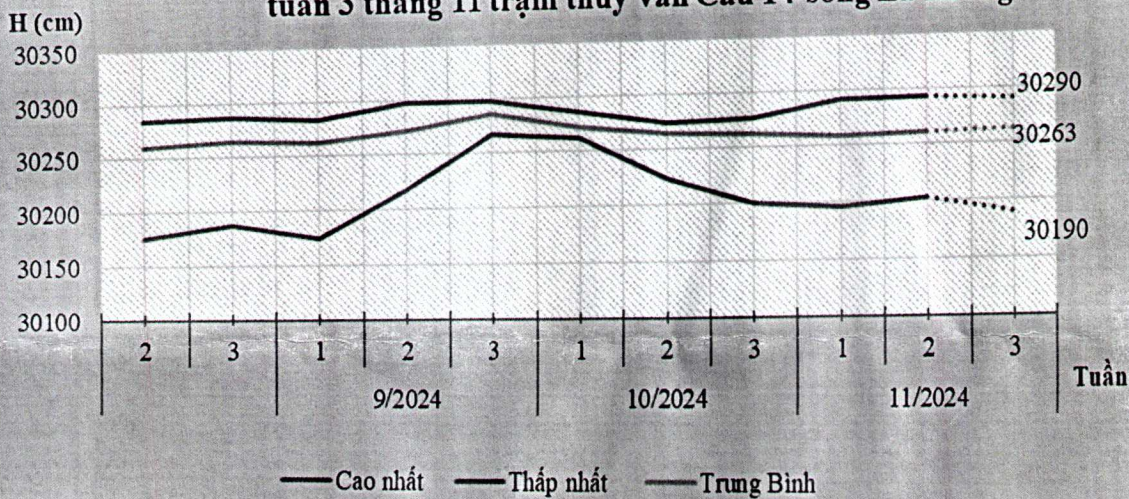
Sông	Trạm	Yếu tố	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
						5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
			Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Đăk Nông	Đăk Nông	H (cm)	58944	58991	58926	58935	58960	58920	58930	58950	58920	58932	58960	58920
		Q (m ³ /s)	76.7	98.4	68.6	72.7	84.1	66.0	70.4	79.5	66.0	71.3	84.1	66.0
Ea Krông	Cầu 14	H (cm)	30261	30292	30203	30260	30290	30200	30265	30290	30190	30263	30290	30190
		Q (m ³ /s)	379	510	264	376	494	259	393	494	244	386	494	244
Krông Nô	Đức Xuyên	H (cm)	42104	42178	41960	42120	42190	41970	42100	42200	41960	42110	42200	41960

Phụ lục 3: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm

Đường quá trình mực nước thực đo và dự báo tuần 3 tháng 11 trạm thủy văn Đắc Nông-sông Đắc Nông



Đường quá trình mực nước thực đo và dự báo tuần 3 tháng 11 trạm thủy văn Cầu 14-sông Ea Krông



Đường quá trình mực nước thực đo và dự báo tuần 3 tháng 11 trạm thủy văn Đức Xuyên-sông Krông Nô

